

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **24/2020/HSST**

Ngày: 22/06/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Ông Lương Anh Xuân.**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Trần Nam Trà.**

Ông Bạch Xuân Hiền.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:* Ông Vũ Đức Tính - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 06 năm 2020 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 03 năm 2020 và theo quyết định hoãn phiên tòa số 01/2020/HSST-QĐ ngày 06 tháng 4 năm 2020, quyết định hoãn phiên tòa số 02/2020/HSST-QĐ ngày 05 tháng 5 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 03/2020/HSST-QĐ ngày 01 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Lô Văn Th – Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 01 tháng 7 năm 1978; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Nam K, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lô Văn L (đã chết) và con bà: Vi Thị Q – sinh năm 1939. Vợ: Vi Thị B – sinh năm 1978, con: có 03 lớn nhất sinh năm 2003 và nhỏ nhất sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2007 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2013 đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2019 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lô Văn Th là đối tượng nghiện ma túy đi lao động tại quốc gia Lào nên biết giá Hêrôin tại Lào rẻ hơn ở Việt Nam và Th nảy sinh ý định mua Hêrôin từ Lào mang về

Việt Nam để sử dụng. Chiều ngày 02/12/2019 Th đi tìm mua Hêrôin tại một quán ăn thuộc thị xã Pakxe, tỉnh Champasack, quốc gia Lào thì gặp một người đàn ông mang quốc tịch Lào không quen biết và hỏi mua Hêrôin với người đàn ông này thì được người đàn ông này đồng ý. Th đưa cho người đàn ông này 100.000 kíp Lào (tương đương 260.000 đồng tiền Việt Nam) thì người đàn ông này đưa cho Th 01 gói Hêrôin được gói bằng mảnh giấy màu trắng có in các ký tự và họa tiết màu xanh. Mua xong Hêrôin, Th bỏ gói Hêrôin vào túi quần của mình rồi bắt xe khách về Việt Nam để sử dụng dần. Đến ngày 05/12/2019, Th lên con nghiện nên mang số Hêrôin mua được đi bộ đến nhà chị Trần Thị Đ ở xóm Nam K, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đ gặp anh Lê Công Th con trai chị Đ ở nhà và hỏi mượn xe máy để đi công việc thì anh Th đồng ý cho Th mượn xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, BKS 37G1-679.92. Sau khi mượn được xe máy, Th điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng Hêrôin, khi đi đến liên xã đoạn qua xóm Nam K, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đ thì bị lực lượng Công an huyện Nghĩa Đ tiến hành kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ tại túi quần phía trước, bên trái đang mặc trên người của Lô Văn Th 01 gói Hêrôin được gói bằng mảnh giấy màu trắng có in các ký tự và họa tiết màu xanh.

Ngày 05/12/2019 cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn đã lấy mẫu vật thu giữ của Lô Văn Th trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An giám định. Tại bản kết luận giám định số 1450/KL-PC09(MT) ngày 09/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lô Văn Th gửi tới giám định là chất ma túy (Hêrôin), có tổng khối lượng là 0,2 gam.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKS-ND ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn đã truy tố bị cáo Lô Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đối với người đàn ông mang quốc tịch Lào đã bán số ma túy trên cho Lô Văn Th ở Lào do không rõ lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, 2 điều 51 và điều 38 - Bộ luật hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo Lô Văn Th từ 12 đến 15 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu đi giám định; về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đúng như nội dung bản cáo trạng quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung*: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với vật chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đã xác định vào ngày 05/12/2019, tại đường liên xã đoạn qua xóm Nam K, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An, Lô Văn Th đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 (một) gói ma túy (Hêrôn), với tổng khối lượng là 0,2 gam (không phẩy hai gam) nhằm mục đích để sử dụng thỏa mãn cho nhu cầu bản thân. Hành vi của bị cáo thực hiện đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lô Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 - Bộ luật hình sự. Đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến chính sách quản lý Nhà nước về các chất ma túy mà còn ảnh hưởng lớn đến an ninh trật tự tại địa phương, do đó cần xét xử nghiêm để phòng ngừa chung.

[3] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, bố bị cáo là người có công với cách mạng được tặng Huy chương kháng chiến là tình tiết giảm nhẹ khác được quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cũng được xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] *Về hình phạt*: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, kết hợp với việc xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, có thời hạn đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] *Hình phạt bổ sung*: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện, thu nhập thấp, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[6] *Về biện pháp ngăn chặn*: Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Trong quá trình điều tra, cơ quan công an đã thu giữ 01 gói ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn tiến hành lấy mẫu gửi đi giám định là 0,1 gam, số còn lại có trọng lượng là 0,1 gam (ma túy) là vật thuộc

loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn. Nay cần tịch thu tiêu hủy, theo quy định tại khoản 2 điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] *Về án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo Lô Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điều 38 - Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lô Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lô Văn Th 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/12/2019.

- **Về vật chứng**: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 - Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu đi giám định, đựng trong phong bì thư hình chữ nhật có đóng dấu niêm phong thu giữ của bị cáo Lô Văn Th, chi tiết được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

- **Về án phí**: Áp dụng điều 136 - Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lô Văn Th phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Công an huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn;
- Thông báo cho UBND cấp xã (phường) nơi b/c cư trú biết;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Anh Xuân